

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST

Ngày: 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Biên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Ngọc Thạch

Ông Vũ Bá Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hữu Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 04/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P, sinh ngày 30/12/1963 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 02/10; giới tính: Nam; con ông: Hoàng Văn X (đã chết) và bà: Đàm Thị C (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1972) và có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2018; hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người làm chứng: bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn L, xã I, huyện Chư Prông, Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 05 phút ngày 02/12/2018 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang đối tượng Hoàng Văn P (sinh năm 1963; HKTT: Thôn C, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ của P tại tổ A, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Thu giữ vật chứng: 03 (ba) cục chất dẻo màu đen (trong đó 01 cục được gói bằng túi nilon màu trắng, 01 cục gói trong túi nilon màu xanh, 01 cục gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng). P khai nhận 03 cục trên là thuốc phiện; các cục chất rắn màu đen được đựng trong 01 hộp nhựa trong suốt có nắp đậy màu đỏ, P khai là xái thuốc phiện. Ngoài ra còn tạm giữ của P: Tiền Việt Nam 1.000.000,đ (một triệu đồng) ; 01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen, số IMEI1: 356911073311449/01, IMEI2: 35691207331447/01, có lắp sim số 0363931xxx; 01 (một) điện thoại NOKIA màu cam-trắng, số IMEI1: 355201705362817, IMEI2: 355201705363815, có lắp sim số 09899812xx.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Hoàng Văn P thu giữ: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện gồm: 01 (một) chén sứ màu trắng, 01 (một) đĩa màu trắng, 02 (hai) thanh gỗ kích thước 01 x 15cm; 01 (một) đèn dầu; 01 (một) dao nhọn và 02 (hai) tẩu.

Ngày 03/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án thu giữ tại phòng trọ của Phòn: 03 (ba) cục chất dẻo màu đen có khối lượng 559,58g (năm trăm năm chín phẩy năm tám gam). Tại kết luận giám định số 12/GĐMT ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng xác định “*Ba mẫu chất dẻo màu đen bên trong ba phong bì niêm phong gửi giám định đều là thuốc phiện*”. Tại Kết luận giám định số 7130/C09-TT2 ngày 27/12/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an xác định: “*Tìm thấy các thành phần chính của thuốc phiện (Codeine, Morphine, Thebaine, Papaverine, Noscapine) và Paracetamol, Cafeine trong mẫu chất rắn màu đen gửi giám định. Hàm lượng Morphine: 0,9%*”. Như vậy chất rắn màu đen có khối lượng 208,91g (hai trăm linh tám phẩy chín một gam) có hàm lượng Morphine: 0,9 % tương đương 18g (mười tám gam) thuốc phiện.

Quá trình điều tra Hoàng Văn P khai nhận: Vào khoảng ngày 14/9/2018 (âm lịch) P gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Khu (không biết họ, người Điện Biên, P và Khu đã quen nhau từ trước) để hỏi mua thuốc phiện với số tiền 18.000.000,đ (mười tám triệu đồng). Sau khi mua được thuốc phiện P cất giữ tại phòng trọ của mình tại nhà trọ của Đinh Viết T (sinh năm 1979; hộ khẩu thường

trú: Tổ A, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) và ở đó đến ngày 02/12/2018 thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang. P khai nhận số thuốc phiện mua với Khu là để sử dụng dần cho bản thân, còn nguồn gốc xái thuốc phiện là do P gom để từ những năm trước và mang theo người ra Cao Bằng. Ngoài ra P cất giấu xái thuốc phiện và dụng cụ sử dụng thuốc phiện tại nơi ở của P và vợ (bà Nguyễn Thị Kim H,) tại thôn L, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Ngày 10/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn P tại thôn L xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Thu giữ trong hộp cát tông để trong kho bếp 01 (một) túi nilon màu đen, trong túi có 02 (hai) lọ có nắp đậy (một lọ nhựa, một lọ thủy tinh) bên trong chứa chất rắn màu đen và một bộ tẩu để sử dụng thuốc phiện. Ngày 17/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong vật chứng vụ án thu giữ tại nhà ở của P: Chất rắn màu đen trong 02 (hai) lọ có nắp đậy có khối lượng tích là 113,92g (một trăm mười ba phẩy chín hai gam). Tại kết luận giám định số 494/C09-TT2 ngày 20/02/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an xác định “Có tìm thấy các thành phần: *Morphine, Codeine, Papaverine, Noscapine, Thebaine, Acetaminophen* và *Caffeine* trong mẫu chất rắn màu đen gửi giám định; hàm lượng *Morphine*: 0,3%”. Như vậy chất rắn màu đen có khối lượng 113,92g có hàm lượng *Morphine* 0,3% tương đương 03g (ba gam) thuốc phiện.

Ngày 02/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng ra bản cáo trạng số 12/CT-VKS (P1) truy tố Hoàng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và khai: Vào khoảng ngày 14/9/2018 (âm lịch) P gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Khu (không biết họ, người tỉnh Điện Biên, P và Khu đã quen nhau từ trước) để hỏi mua thuốc phiện với số tiền 18.000.000,đ (mười tám triệu đồng). Khu đồng ý và hẹn trao đổi ở huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Sau đó, P đi xe khách từ Gia Lai ra Hà Nội và tiếp tục đi xe khách đến huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên theo sự hướng dẫn của Khu, ngày 16/9/2018 P đến nơi thì gặp khu ở ngoài đường, Khu đưa cho P một gói nilon màu xanh và nói là 06 (sáu) lạng thuốc phiện. P đưa cho Khu 18.000.000,đ (mười tám triệu đồng) và đi xe khách về Hà Nội thuê phòng nghỉ ở khoảng 02 ngày thì đi xe khách đến thành phố Cao Bằng. Tại thành phố Cao Bằng P thuê phòng trọ của Đinh Viết T (tại Tổ A, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) và ở đó đến ngày 02/12/2018 thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang. Phòn khai nhận số thuốc phiện mua với Khu là để sử dụng

dẫn cho bản thân, còn nguồn gốc Xái thuốc phiện là do P gom để từ những năm trước và mang theo người ra Cao Bằng. Ngoài ra P cất giấu Xái thuốc phiện và dụng cụ sử dụng thuốc phiện tại nơi ở của P và vợ Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1972) tại thôn L, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Người làm chứng Nguyễn Thị Kim H khai: Tại thời điểm P bị bắt quả tang, H cũng có mặt ở đó, H vừa từ Gia Lai lên Cao Bằng được 03 ngày, nhằm mục đích đón P về giải quyết việc gia đình. H đã biết P sử dụng ma túy từ lâu, từ lúc H ra gặp P thì H chưa gặp P sử dụng ma túy lần nào. Về số ma túy Công an thu giữ bản thân H không biết P cất giữ, nguồn gốc lấy ở đâu H không liên quan; về số tiền 1.000.000,đ bị tạm giữ là số tiền riêng của P.

Kết thúc việc xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, và khẳng định việc điều tra, truy tố đối với vụ án đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 5 (năm) đến 6 (sáu) năm tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là thuốc phiện, xái thuốc phiện, dụng cụ để sử dụng thuốc phiện; tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu trắng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen và số tiền 1.000.000,đ nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Hoàng Văn P không có lời bào chữa và trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn P thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành

vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Công an phường Sông Hiến lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 02/12/2018; biên bản khám xét do phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Cao Bằng lập hồi 19 giờ 20 phút ngày 02/12/2018 và hồi 10 giờ 00 phút ngày 10/01/2019; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 03/12/2018, và vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 17/01/2019; bản kết luận giám định số 12/GĐMT ngày 21/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; bản kết luận giám định số 7130/C09-TT2 ngày 27/12/2018, số 494/C09-TT2 ngày 20/02/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an; cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh: Hoàng Văn P là đối tượng nghiện và thường xuyên sử dụng thuốc phiện. Vào hồi 18 giờ 05 phút ngày 02/12/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn P có hành vi tàng trữ 577,58g (năm trăm bảy mươi bảy phẩy năm tám gam) thuốc phiện tại phòng trọ của P ở tổ A, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra, xác định Hoàng Văn P còn cất giấu 03g (ba gam) tại nhà ở thôn L, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Như vậy tổng số thuốc phiện Hoàng Văn P tàng trữ là 580,58g (năm trăm tám mươi phẩy năm tám gam).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích tàng trữ số thuốc phiện này để sử dụng dần cho bản thân.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cản trở cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy của Đảng và Nhà nước ta nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[3]. Về nhân thân của bị cáo Hoàng Văn P và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều chứng minh bị cáo đã sử dụng thuốc phiện từ nhiều năm. Do đó, cần coi bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình. Do đó, khi quyết định hình phạt cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần chấp nhận. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt đối với Hoàng Văn P ở mức khởi điểm của khung hình phạt mà Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã đề nghị để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội nói chung cũng như với bị cáo Hoàng Văn P nói riêng.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét thấy, trước khi bị cơ quan công an bắt giữ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người nghiện ma túy lâu năm. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Theo như lời khai của P về đối tượng bán thuốc phiện cho P tên là Khu ở Điện Biên. Trong quá trình điều tra không xác minh được đối tượng này, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[5]. Việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp chữ nhật niêm phong, bên ngoài được dán giấy màu trắng, trên mặt ghi: "Vật chứng 04" vụ Hoàng Văn P, sinh năm 1963, bắt ngày 02/12/2018 tại: Tổ 14, phường Sông Bằng, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tại các mép, các góc cạnh của hộp có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Hoàng Văn P và đóng 05 hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp chữ nhật niêm phong, bên ngoài được dán giấy màu trắng, trên mặt ghi: "Dụng cụ để sử dụng thuốc phiện" thu giữ của Hoàng Văn P, thu giữ tại: Phòng trọ thuộc tổ A, phường S, thành phố Cao Bằng,

ngày 02/12/2018. Tại các mép, các góc cạnh của hộp có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Hoàng Văn P và đóng các hình dấu giáp lai của Công an Phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi: “Vật chứng vụ Hoàng Văn P, sinh năm 1963, bắt ngày 02/12/2018 tại: Tổ A, phường S, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Hoàng Văn P và đóng 04 hình dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng khám xét thu giữ của Hoàng Văn P ngày 10/01/2019 tại thôn L, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; 01 (một) bộ tẩu để sử dụng ma túy, gồm: 01 (một) tẩu; 02 (hai) ống nứa; 01 (một) đoạn gỗ chày.

- Tịch thu đối với bị cáo để hóa giá sung công quỹ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu trắng-cam có số IMEI: 355201705362817, đây chiếc điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI: 356911073311449/01 và số tiền 1.000.000,đ (một triệu đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P - 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/12/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

- 01 (một) hộp chữ nhật niêm phong, bên ngoài được dán giấy màu trắng, trên mặt ghi: “Vật chứng 04” vụ Hoàng Văn P, sinh năm 1963, bắt ngày 02/12/2018 tại: Tổ A, phường S, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tại các mép, các

góc cạnh của hộp có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Hoàng Văn P và đóng 05 hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- 01 (một) hộp chữ nhật niêm phong, bên ngoài được dán giấy màu trắng, trên mặt ghi: “Dụng cụ để sử dụng thuốc phiện” thu giữ của Hoàng Văn P, thu giữ tại: Phòng trọ thuộc tổ A, phường S, thành phố Cao Bằng, ngày 02/12/2018. Tại các mép, các góc cạnh của hộp có các chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Hoàng Văn P và đóng các hình dấu giáp lai của Công an Phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- 01 (một) phong bì niêm phong, bên ngoài ghi: “Vật chứng vụ Hoàng Văn P, sinh năm 1963, bắt ngày 02/12/2018 tại: Tổ A, phường S, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của Hoàng Văn P và đóng 04 hình dấu giáp lai của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng khám xét thu giữ của Hoàng Văn P ngày 10/01/2019 tại thôn L, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- 01 (một) bộ tẩu để sử dụng ma túy, gồm: 01 (một) tẩu; 02 (hai) ống nửa; 01 (một) đoạn gỗ chày.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước đối với bị cáo 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu trắng-cam có số IMEI: 355201705362817.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, có số IMEI: 356911073311449/01; số tiền 1.000.000,đ (một triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận toàn bộ vật chứng trên đã chuyển đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cao Bằng, tại biên bản giao nhận vật chứng số: 32 ngày 10/4/2019.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV&THA;
- Phòng HCTP;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Biên Hòa